

Số: 32 /2023/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi Điều 3 Quy định giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND
ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 09 tháng 12 năm 2013;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5
năm 2014 quy định về giá đất; số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019
quy định về khung giá đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 về
việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số
10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các
Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất,
xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;*

*Xét Tờ trình số 8217/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 3 Quy định
giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024, Báo cáo thẩm tra số 214/BC-HĐND
ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh
và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi Điều 3 Quy định giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên
địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND
ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:**

"Điều 3. Giá tối thiểu, tối đa các loại đất

Giá tối thiểu, tối đa các loại đất gồm: Đất trồng lúa nước, đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối, đất ở nông thôn, đất ở đô thị.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)"

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết, ban hành văn bản quy định giá của từng vị trí các loại đất trên địa bàn tỉnh để áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2024. Trường hợp Chính phủ ban hành khung giá đất mới mà quy định mức giá tối đa thấp hơn mức giá tối đa quy định tại Nghị quyết này thì Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo Nghị định của Chính phủ và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

b) Chỉ đạo chặt chẽ việc xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất để khắc phục các bất hợp lý, không công bằng giữa những khu vực lân cận trong nội bộ từng địa phương hoặc giữa các địa phương liền kề khi thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, thực hiện các quyền và nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất.

c) Quy định cụ thể, chặt chẽ việc xử lý các dự án, công trình chuyển tiếp, dở dang, đang triển khai khi áp dụng điều chỉnh bảng giá đất.

d) Xây dựng phương án điều chỉnh bảng giá đất, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tại kỳ họp gần nhất trong các trường hợp sau:

Chính phủ điều chỉnh khung giá đất mà mức giá đất điều chỉnh tăng từ 20% trở lên so với giá đất tối đa hoặc giảm từ 20% trở lên so với giá đất tối thiểu trong bảng giá đất của loại đất tương tự.

Khi giá đất phổ biến trên thị trường tăng từ 20% trở lên so với giá đất tối đa hoặc giảm từ 20% trở lên so với giá đất tối thiểu trong bảng giá đất theo quy định.

Khi phát sinh vấn đề cấp bách cần điều chỉnh, bổ sung giá đất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Các nội dung khác của Quy định giá đất, bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh không thuộc phạm vi sửa đổi của Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND;
- Các Bộ: TNMT, TC;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTĐB

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường

